TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2024/HS-ST
Ngày: 06-9-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hàng A Vàng

Bà Vũ Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Huế – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2024/TLST – HS ngày 02/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2024/QĐXXST-HS ngày 23/8/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vì VC** (tên gọi khác: Không có); Giới tính: Nam, sinh ngày 03 tháng 6 năm 2003 tại tỉnh L; Nơi đăng ký HKTT: Bản Pắn Ngọi, xã Noong Hẻo, huyện S, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Vì Văn Sương, sinh năm 1978 và bà Lò Thị Kay, sinh năm 1985; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 03 anh em bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/4/2024 đến ngày 28/4/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 19/4/2024, Vì VC đi bộ một mình từ Bệnh viện Lao phổi tỉnh L đến khu vực phía sau Bệnh viện Đa khoa tỉnh L thuộc tổ 24, phường Đông Phong, thành phố L, tỉnh L với mục đích tìm mua Heroine sử dụng. Khi Châu đi đến gần bãi đất trống phía sau Bệnh viện đa khoa tỉnh L thì

gặp một người đàn ông nhìn giống người nghiện ma túy nên đã trao đổi hỏi mua Heroine của người này. Châu đưa cho người đàn ông 180.000 đồng, người đàn ông đưa cho Châu 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt có in chữ màu đen. Mua được Heroine, Châu cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ tìm chỗ để sử dụng. Hồi 08 giờ 30 phút cùng ngày, khi Châu đi đến đường Đặng Văn Ngữ thuộc tổ 24, phường Đông Phong, thành phố L, tỉnh L thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy phối hợp với Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố L phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng là 01 gói Heroine Châu đang tàng trữ để sử dụng.

Kết luận giám định số 25/KLGĐ ngày 19/4/2024 của người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Vì VC trong quá trình bắt quả tang ngày 19/4/2024 có khối lượng là 0,16 gam.

Kết luận giám định số 475/KL-KTHS ngày 25/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Vật chứng thu giữ: Đã thu giữ của Vì VC: 0,16 gam Heroine, 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt có in chữ màu đen. Đối với 0,16 gam Heroine đã gửi toàn bộ giám định, không hoàn lại mẫu vật. Còn lại 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt có in chữ màu đen, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L chờ xử lý.

Cáo trạng số 44/CT- VKSTP, ngày 01/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố Vì VC về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vì VC phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Vì VC mức án từ 14 tháng đến 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt có in chữ màu đen.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Vì VC khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai đã khai báo tại cơ quan điều tra về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 08 giờ 30 phút ngày 19/4/2024, tại đường Đặng Văn Ngữ thuộc tổ 24, phường Đông Phong, thành phố L, tỉnh L, Vì VC đang tàng trữ trái phép 0,16 gam Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy phối hợp với Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố L phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo Vì VC là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Điều luật quy định:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: [...]*

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; [...]

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến

500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện độc hại phá hủy trực tiếp hệ thần kinh trung ương của người sử dụng, làm cho họ phụ thuộc vào chất ma túy, hủy hoại sức khỏe của những người sử dụng, làm cho họ dần dần không còn khả năng lao động và sinh sống bình thường và làm khánh kiệt kinh tế của gia đình. Việc sử dụng ma túy còn làm cho người sử dụng không thể điều khiển được hành vi của mình và có thể dẫn đến các hành vi nguy hiểm cho bản thân và cho xã hội. Vì vậy Đảng và Nhà nước ta đã và đang tích cực phòng chống để đẩy lùi và loại trừ ma tuý ra khỏi đời sống xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy gây ra nhưng để thỏa mãn cho nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã Noong Hẻo, huyện S, tỉnh L là xã đặc biệt khó khăn theo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,16 gam Heroine thu giữ của Vì VC đã gửi toàn bộ đi giám định tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L, không hoàn lại mẫu vật, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt có in chữ màu đen. Xét đây là công cụ phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[8] Trong vụ án này: Bị cáo Vì VC khai nhận nguồn gốc 0,16 gam Heroine bị thu giữ là do Châu mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực phía sau Bệnh viện Đa khoa tỉnh L. Do Châu không biết nhân thân, lai lịch của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Vì VC là hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và đề nghị của bị cáo. Do đó, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vì VC.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vì VC phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

[2] Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Vì VC 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2024.

Tiếp tục áp dụng biện pháp tạm giam đối với bị cáo Vì VC để đảm bảo cho việc thi hành án.

[3] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy một phong bì công văn của Công an thành phố L, bên trong gồm: 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt có in chữ màu đen. Vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu giám định thu giữ của Vì VC, trong quá trình bắt quả tang ngày 19/4/2024.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ 15 phút ngày 02/8/2024, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L).

[4] Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vì VC.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Cơ quan CSĐT - CATP L;
- Cơ quan THAHS - CATP L;
- Nhà Tạm giữ CATP L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Sở Tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Thị Nga

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Công an TP L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Sở Tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Nga

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Thị Nga